

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 224 /CB-CTN
V/v: Công bố Nghị quyết Đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2019

Đà Lạt, ngày 21 tháng 06 năm 2019

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng
2. Mã chứng khoán: LDW
3. Địa chỉ trụ sở chính: 50 Hùng Vương, Phường 9, Thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng.
4. Điện thoại: 02633 822240 Fax: 02633 824050
5. Người thực hiện công bố thông tin: Võ Quốc Trang
6. Nội dung công bố thông tin:
 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 số: 01/2019/NQ-ĐHCD ngày 20/06/2019
 - Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
7. Địa chỉ website đăng tải Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Số: 01 /2019/NQ-ĐHCD ngày 20/06/2019 và Biên bản Đại hội đồng cổ động thường niên năm 2019: <http://www.lawaco.com>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Võ Quốc Trang

Số: 01 /2019/NQ-ĐHCĐ

Đà Lạt, ngày 20 tháng 06 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng;

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng ngày 20/06/2019.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 (Đại hội) Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng (Công ty) tổ chức vào lúc 13g30 ngày 20 tháng 6 năm 2019 tại Văn phòng Công ty số 50 đường Hùng Vương, Phường 9, thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng. Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền là 17 người đại diện sở hữu cho 78.515.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,63 % cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau khi nghe báo cáo hoạt động thường niên 2018, định hướng hoạt động năm 2019 và một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội, Đại hội đã tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến, biểu quyết và nhất trí.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo sau: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019, Báo cáo tài chính 2018, Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) và Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) với kết quả đạt được như sau:

1. Các chỉ tiêu sản xuất chính:

Stt	Nội dung	Đvt	Năm 2018		Tỷ lệ hoàn thành
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	21.123.679	22.258.754	Vượt 5,3%
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	15.997.709	16.819.602	Vượt 5,1%
3	Tỷ lệ thất thoát nước	%	24,27%	24,44%	Không HT
4	Doanh thu cấp nước	Triệu đồng	172.000	185.420	Vượt 7,8%
5	Doanh thu xử lý nước thải	Triệu đồng	13.500	17.888	Vượt 32,5%



6	Tổng doanh thu	Triệu đồng	208.000	214.961	Vượt 3,3%
7	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	15.410	18.504	Vượt 20,07%

Trong đó phần thực hiện từ 01/7/2018 đến 31/12/2018 (Công ty cổ phần) là:

Stt	Nội Dung	Số Tiền (đồng)
1	Tổng doanh thu	128.066.952.659
2	Tổng chi phí	113.233.423.343
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	14.833.529.316
4	Lợi nhuận kế toán sau thuế	11.794.761.543
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	1,50%
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	0,89%

Điều 2. Thông qua các tờ trình sau:

1. Tờ trình về Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019 và Kế hoạch đầu tư 2019: Tập trung thực hiện các mục tiêu chính sau:

- Sản lượng nước sản xuất đạt 23.371.050 m³ (trong đó: nước mua Công ty cổ phần Sài Gòn- Đan Kia khoảng 9.125.000 m³);
- Sản lượng nước ghi thu đạt 18.229.278 m³;
- Tỷ lệ thất thoát cả năm ở mức $\leq 22\%$;
- Tỷ lệ tồn thu $\leq 1\%$;
- Thu gom xử lý nước thải trên 750.000 m³;
- Cổ tức $>1\%$;
- Cải tạo nâng công suất Nhà máy nước Đan Kia lên 49.000 m³/ng.đêm;
- Đầu tư xây dựng lắp đặt tuyến ống chuyển tải D800, chiều dài 7,2 km từ Nhà máy nước Đan Kia lên đến bể chứa Tùng Lâm;
- Đầu tư xây dựng Nhà máy nước Phát Chi Đà Lạt- Công suất 3.000m³/ng.đêm; Nhà máy nước P Ró huyện Đơn dương- Công suất 3.000m³/ng.đêm.
- Thỏa thuận mua nước hoặc mua lại Nhà máy nước Tuyền Lâm với công suất giai đoạn 1: 10.000m³/ng-đêm trên tổng công suất: 15.000m³/ng-đêm;
- Xã hội hóa đầu tư cải tạo hệ thống đường ống dịch vụ đã sử dụng trên 10 năm.

2. Tờ trình việc phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ, chi trả cổ tức năm 2018 và 2019: Phân phối lợi nhuận kế toán sau thuế (Kỳ kế toán từ ngày 01/07/2018 đến 31/12/2018) như sau:

Tổng số tiền phân phối: 11.794.761.543 đồng trong đó:

Stt	Nội Dung	Số Tiền (đồng)
1	Quỹ đầu tư phát triển (15% LNST)	1.769.000.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (30% LNST)	3.538.000.000

	+ Quỹ khen thưởng (90%)	3.184.585.616
	+ Quỹ phúc lợi (10%)	353.842.846
3	Chia cổ tức cổ đông (tỷ lệ 0,89%/vốn điều lệ)	6.487.761.543

Kế hoạch tài chính năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Nội Dung	Số Tiền (đồng)
1	Tổng doanh thu	238.058.000.000
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	17.370.000.000
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	13.896.000.000

Chia cổ tức cho cổ đông: Dự kiến >1% trên vốn điều lệ.

3. Tờ trình về báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký công ty năm 2018

3.1. Chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký công ty năm 2018

a) Báo cáo tình hình chi trả thù lao năm 2018 (từ tháng 6 đến tháng 12)

a-1) Chi trả cho HĐQT:

+ Chủ tịch: 10.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

+ Phó Chủ tịch: 8.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng)

+ 03 thành viên: 6.000.000đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 108.000.000 đồng (Một trăm lẻ tám triệu đồng).

a-2) Chi trả cho BKS:

+ Trưởng ban chuyên trách: 25.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

+ 02 thành viên: 4.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng).

a-3) Chi trả cho Thư ký: 2.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Tổng số tiền đã chi trả là: 426.000.000 đồng (Bốn trăm hai mươi sáu triệu đồng)

3.2. Kế hoạch thực hiện 2019

STT	Chức danh	Số lượng	Tiền lương, Mức thù lao tối đa (đồng/người/tháng)	Số tháng/năm	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị	5			288.000.000
1	Chủ tịch HĐQT Bán chuyên trách	1	10.000.000	12	120.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	1	8.000.000	12	96.000.000



3	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	6.000.000	12	72.000.000
II	Ban Kiểm soát	3			396.000.000
1	Trưởng BKS chuyên trách (tiền lương)	1	25.000.000	12	300.000.000
2	Thành viên BKS kiêm nhiệm	2	4.000.000	12	96.000.000
III	Thư ký kiêm nhiệm	1	2.000.000	12	24.000.000
Tổng cộng					708.000.000

4. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2019 : thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán đã thực hiện công tác kiểm toán BCTC năm 2018 cho công ty thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

5. Tờ trình về miễn nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên BKS:

- Miễn nhiệm thành viên BKS đối với bà Nguyễn Mai Thanh;
- Bầu bổ sung 01 thành viên BKS;
- Số lượng ứng cử, đề cử :

6. Tờ trình về sử dụng nguồn vốn để đầu tư: Đại hội thống nhất chọn Phương án 1 với nội dung là sử dụng vốn phát hành lần đầu hiện có là: 503.767.000.000 đồng đầu tư theo kế hoạch để tận dụng lãi suất thấp vay của các dự án cụ thể:

6.1. Hiệp định vay lại giữa Bộ Tài chính và Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Lâm Đồng ngày 16/12/2009 cho Dự án “Tiểu dự án: tuyển cạnh tranh giai đoạn 2 – tỉnh Lâm Đồng thuộc dự án phát triển cấp nước đô thị Việt Nam”

- Thời hạn vay là 20 năm (240 tháng) từ 6/2010 đến tháng 6/2030.
- Trong đó có 03 năm ân hạn.
- Kỳ trả nợ: ngày 01/6 và 01/12 hàng năm (việc trả nợ được thực hiện trong 34 bán niên (34 kỳ trong 17 năm).
- Lãi suất: 3%/năm (trong đó phí cho vay lại 0,2%/năm)
- Dư nợ đến 01/6/2019 là: 65.580.918.344 đồng

6.2. Hiệp định vay phụ giữa Bộ Tài chính với Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Lâm Đồng ngày 28/12/2011 về “Tiểu dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp và mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Đà Lạt thuộc dự án Cấp nước và nước thải đô thị”

- Thời hạn vay là 20 năm (240 tháng) từ 01/2014 đến tháng 01/2034.

- Trong đó có 5 năm ân hạn.
- Kỳ trả nợ: ngày 15/5 và 15/11 hàng năm (việc trả nợ được thực hiện trong 30 bán niên (30 kỳ trong 15 năm).
- Lãi suất: 6,75%/năm
- Phí cho vay lại 0,2%/năm (ngoài lãi suất cho vay) gồm: phí quản lý cho vay lại của NHPT: 0,15% và phí thu hộ Bộ Tài chính 0,05%.
- Dư nợ đến 15/5/2019 là: 244.059.334.277 đồng .

Điều 3. Bầu ông **Trần Văn Thuận** vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng nhất trí giao cho HĐQT Công ty tổ chức điều hành thành công các nội dung ghi trong Nghị quyết này.

Nghị quyết này được lập lúc 17 giờ 25 ngày 20 tháng 6 năm 2019 được đọc và biểu quyết thông qua với 201 cổ đông đại diện cho 78.555.400 cổ phần có quyền biểu quyết Chiếm tỷ lệ 99,69% .

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG
TM. CHỦ TỌA ĐOÀN**

CHỦ TỊCH



PHAN ĐÌNH TÂN



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG-MÃ CK: LDW

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 20 tháng 06 năm 2019, tại Hội trường Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng, 50 Hùng Vương, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng (Đại hội) được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

1. Khai mạc Đại hội

1.1 Phần nghi thức khai mạc gồm có: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

Thành phần tham dự bao gồm toàn thể cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng (Công ty)

1.2 Giới thiệu Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (gồm 03 người):

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bùi Hoàng Trường Vĩ	Tổ trưởng
2	Trần Thị Tuyết Ngọc	Thành viên
3	Trần Thị Hạnh Đoan	Thành viên
4	Nguyễn Hoàng Hân Duy	Thành viên
5	Lê Thị Di Khương	Thành viên
6	Trần Bảo Khuê Tú	Thành viên
7	Phạm Phương Hằng	Thành viên

1.3 Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội - lần 2:

Ông Bùi Hoàng Trường Vĩ, Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự đến thời điểm 13 giờ 30 phút là 177 cổ đông, tổng số cổ phần của 177 cổ đông tham dự là 78.515.100 cổ phần, chiếm 99,63 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 99,63 % vốn điều lệ. Như vậy, Đại hội đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

1.4 Thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội

Sau khi nghe đọc toàn văn Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Với 78.515.100 cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận đạt tỷ lệ 100 %, toàn thể Đại hội đã thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

1.5 Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn

Ông Nguyễn Hoàng Khâm điều khiển và Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Chủ tọa đoàn với 78.515.100 cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận đạt tỷ lệ 100%, toàn thể Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Chủ tọa đoàn như sau:

- Số lượng Chủ tọa đoàn: 03 người;
- Danh sách:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Phan Đình Tân	Chủ tịch HĐQT Công ty
2	Võ Quốc Trang	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty kiêm Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Thị Mỹ Vân	Trưởng Ban kiểm soát Công ty

1.6 Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu

Với 78.515.100 cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận đạt tỷ lệ 100 %, toàn thể Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu như sau:

- Thư ký đoàn (gồm 02 người):

STT	Họ và tên
1	Ông Nguyễn Phi Hoàng
2	Bà Nguyễn Trần Ngọc Dung

- Ban Kiểm phiếu (gồm 03 người):

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Khúc Văn Thung	Trưởng ban
2	Phạm Văn Huy	Thành viên
3	Trần Thị Thanh Thảo	Thành viên
4	Nguyễn Dương Hoài Linh	Thành viên
5	Nguyễn Ngọc Hương	Thành viên
6	Nguyễn Ngọc Lưu	Thành viên
7	Nguyễn Văn Huy	Thành viên
8	Lê thị Phụng	Thành viên

2. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Hoàng Khâm trình bày và Ông Phan Đình Tân, Chủ tịch Hội đồng quản trị điều khiển Đại hội đồng cổ đông thông qua Chương trình Đại hội.

Với 78.515.100 cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận đạt tỷ lệ 100 %, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

3. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2018 và Kế hoạch 2019

Ông Võ Quốc Trang, Tổng Giám đốc công ty trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2018 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Nội dung	Đvt	Thực hiện 2017	Năm 2018		6 tháng cuối năm 2018	
				Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	21.015.044	21.123.679	22.258.754	10.561.839	11.129.377
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	15.234.389	15.997.709	16.819.602	7.998.855	7.998.855
3	Tỷ lệ thất thoát nước	%	27,51%	24,27%	24,44%	24,27%	24,27%
4	Doanh thu cấp nước	Triệu đồng	166.129	172.000	185.420	86.000	96.066
5	Doanh thu xử lý nước thải	Triệu đồng	15.951	13.500	17.888	6.750	9.414
6	Tổng doanh thu	Triệu đồng	193.096	208.000	214.961	104.000	109.920
7	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	8.658	15.410	18.504	7.705	14.833

Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Sản lượng nước sản xuất đạt 23.371.658 m³ (trong đó: nước mua Công ty cổ phần Sài Gòn- Đan Kia khoảng 9.125.000 m³).
- Sản lượng nước ghi thu đạt 18.229.278 m³.
- Tỷ lệ thất thoát cả năm ở mức $\leq 22\%$.
- Tỷ lệ tồn thu $\leq 1\%$.
- Thu gom xử lý nước thải trên 750.000 m³.
- Cổ tức $>1\%$.
- Cải tạo nâng công suất Nhà máy nước Đan Kia lên 49.000m³/ng.đêm.
- Đầu tư xây dựng lắp đặt tuyến ống chuyển tải D800, chiều dài 7,2 km từ Nhà máy nước Đan Kia lên đến bể chứa Tùng Lâm.
- Đầu tư xây dựng Nhà máy nước Phát Chi. Đà Lạt- Công suất 3.000m³/ng.đêm; Nhà máy nước P Ró huyện Đơn dương- Công suất 3.000m³/ng.đêm.
- Thỏa thuận mua nước hoặc mua lại Nhà máy nước Tuyên Lâm với công suất giai đoạn 1: 10.000m³/ng.đêm trên tổng công suất: 15.000m³/ng.đêm
- Xã hội hóa đầu tư cải tạo hệ thống đường ống dịch vụ đã sử dụng trên 10 năm.

Với 78.515.100 cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận đạt tỷ lệ 100%, toàn thể Đại hội đã thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019.

4. Báo cáo tài chính 2018: Ông Nguyễn Văn Dũng, Phó Tổng giám đốc trình bày Báo cáo tài chính 2018 với các chỉ tiêu chính đạt được như:

Stt	Nội Dung	Số Tiền
1	Tổng doanh thu	128.066.952.659
2	Tổng chi phí	113.233.423.343
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	14.833.529.316
4	Lợi nhuận kế toán sau thuế	11.794.761.543
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	1,50%
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	0,89%

Phân phối lợi nhuận kế toán sau thuế (Kỳ kế toán từ ngày 01/07/2018 đến ngày 31/12/2018) như sau: Tổng số tiền phân phối: 11.794.761.543 đồng

Stt	Nội Dung	Số Tiền (đồng)
1	Quỹ đầu tư phát triển (15% LNST)	1.769.000.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (30% LNST)	3.538.000.000
	- Quỹ khen thưởng (90%)	3.184.585.616
	- Quỹ phúc lợi (10%)	353.842.846
3	Chia cổ tức cổ đông (tỷ lệ 0,89%/vốn điều lệ)	6.487.761.543

Kế hoạch tài chính năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Nội Dung	Số Tiền
1	Tổng doanh thu	238.058.000.000
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	17.370.000.000
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	13.896.000.000

Chia cổ tức cho cổ đông: Dự kiến >1% trên vốn điều lệ.

Với 78.515.100 cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận đạt tỷ lệ 100% , toàn thể Đại hội đã thông qua Báo cáo Tài chính 2018 và kế hoạch năm 2019

5. Báo cáo của Ban kiểm soát: Bà Nguyễn Thị Mỹ Vân, Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát với các chỉ tiêu chính do Ban kiểm soát đánh giá cho hoạt động 6 tháng cuối năm 2018 (sau khi cổ phần hóa) như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 01/7/2018- 31/12/2018
1	Tổng tài sản, trong đó:	Tỷ đồng	1.569,806
	+ Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	602,560
	+ Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	967,245
2	Nguồn vốn	Tỷ đồng	1.569,806
	+ Nợ phải trả	Tỷ đồng	370,401
	+ Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.199,404
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	788,000

4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	128,066
5	Tổng chi phí	Tỷ đồng	113,233
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14,833
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	11,795
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	1,50%
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu	112

6. Báo cáo của Hội đồng quản trị: Ông Phan Đình Tân trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị với các nội dung đã thực hiện:

6.1. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2018:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ-HĐQT	08/6/2018	NQ: Phiên họp thứ 1 nhiệm kỳ 2018-2023
2	02/2018/NQ-HĐQT	08/6/2018	NQ: Phiên họp thứ 1 nhiệm kỳ 2018-2023
3	03/2018/NQ-HĐQT	16/7/2018	NQ: Phiên họp thứ 2 nhiệm kỳ 2018-2023
4	04/2018/NQ-HĐQT	16/7/2018	NQ: Phiên họp thứ 2 nhiệm kỳ 2018-2023
5	05/2018/NQ-HĐQT	23/8/2018	NQ: Phiên họp thứ 3 nhiệm kỳ 2018-2023
6	06/2018/NQ-HĐQT	22/11/2018	NQ: v/v đăng ký chứng khoán tập trung tại TT lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch CP trên thị trường CK của Cty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM)
7	07/2018/NQ-HĐQT	19/11/2018	NQ: Phiên họp thứ 4 nhiệm kỳ 2018-2023

6.2. Các Quyết định của HĐQT năm 2018:

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/QĐ-HĐQT	08/06/2018	Ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty
2	02/2018/QĐ-HĐQT	08/06/2018	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
3	03/2018/QĐ-HĐQT	08/06/2018	Bỏ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty
4	04/2018/QĐ-HĐQT	08/06/2018	Bỏ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty
5	05/2018/QĐ-HĐQT	08/06/2018	Bỏ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty
6	06/2018/QĐ-HĐQT	08/06/2018	Bỏ nhiệm Kế toán trưởng Công ty
7	07/2018/QĐ-HĐQT	08/06/2018	Cử Thư ký Công ty
8	08/2018/QĐ-HĐQT	16/07/2018	Ban hành Nội quy lao động Công ty
9	09/2018/QĐ-HĐQT	16/07/2018	Ban hành Quy chế dân chủ của Công ty
10	10/2018/QĐ-HĐQT	16/07/2018	Ban hành Quy chế Đối thoại trực tiếp giữa người sử dụng lao động và người lao động của Công ty

Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu chính của công ty năm 2018

Stt	Nội dung	Đvt		Năm 2018	

			Thực hiện 2017	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	21.015.044	21.123.679	22.258.754	Vượt 5,3%
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	15.234.389	15.997.709	16.819.602	Vượt 5,1%
3	Tỷ lệ thất thoát nước	%	27,51%	24,27%	24,44%	Không HT
4	Doanh thu cấp nước	Triệu đồng	166.129	172.000	185.420	Vượt 7,8%
5	Doanh thu xử lý nước thải	Triệu đồng	15.951	13.500	17.888	Vượt 32,5%
6	Tổng doanh thu	Triệu đồng	193.096	208.000	214.961	Vượt 3,3%
7	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	8.658	15.410	18.504	Vượt 20,07%

- Chỉ đạo thực hiện các kế hoạch trọng yếu Trong năm 2019 như sau:

+ Nâng công suất Nhà máy nước ĐanKia - Suối Vàng, đầu tư xây dựng Nhà máy nước Phát Chi và khai thác nguồn nước Hồ Tuyên Lâm để bảo đảm nguồn cung, chủ động trong sản xuất;

+ Giảm tỷ lệ thất thoát từ 1 đến 2%;

+ Doanh thu đạt: 238.000.000.000 đồng;

+ Lợi nhuận: 17.370.000.000 đồng;

+ Cổ tức >1%;

+ Đầu tư xây dựng lắp đặt tuyến ống chuyển tải D800mm , chiều dài 7,2 km từ Nhà máy nước Đan Kia lên đến bể chứa Tùng Lâm.

Với 78.515.100 cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận đạt tỷ lệ 100%, toàn thể Đại hội đã thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.

7. Tờ trình về Kế hoạch đầu tư 2019: Ông Nguyễn Hùng Cường, Phó Tổng giám đốc trình bày về Kế hoạch đầu tư 2019 tập trung vào việc nâng công suất và cải tạo hệ thống cấp nước cụ thể như sau:

- Cải tạo nâng công suất Nhà máy nước ĐanKia - Suối Vàng lên 49.000m³/ng.đêm.

- Đầu tư xây dựng lắp đặt tuyến ống chuyển tải DN800, chiều dài 7,2km từ Nhà máy nước Đan Kia 1 lên đến bể chứa Tùng Lâm.

- Đầu tư xây dựng Nhà máy nước Phát Chi. Đà Lạt- Công suất 3.000m³/ng.đêm; Nhà máy nước P Ró huyện Đơn Dương - Công suất 3.000m³/ng.đêm.

Thỏa thuận mua nước hoặc mua lại Nhà máy nước Tuyên Lâm với công suất giai đoạn 1: 10.000m³/ng.đêm trên tổng công suất: 15.000m³/ng.đêm

8. Tờ trình về sử dụng nguồn vốn để đầu tư: Ông Nguyễn Hùng Cường, thành viên Hội đồng quản trị trình bày về sử dụng nguồn vốn để đầu tư: tờ trình có 2 phương án như sau:

- Phương án 1: Sử dụng vốn hiện có là: 503.767.000.000 đồng để đầu tư để tận dụng lãi suất thấp phải trả của các dự án (274.400.000.000 đồng lãi suất 6,95% và 25.600.000.000 đồng với lãi suất 3%) sẽ không gây giảm lãi.

- Phương án 2: thực hiện theo Phương án cổ phần hóa: “Sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành thêm cổ phần khi IPO (khoảng 472.800 triệu đồng) để thanh toán ngay khoản vay của tiểu dự án cấp nước Đà Lạt (do World Bank tài trợ) với giá trị giải ngân dự kiến đến 31/12/2017 là 274.400 triệu đồng và thanh toán một phần khoản vay đầu tư xây dựng 6 nhà máy nước tại các huyện” (do World Bank tài trợ) với giá trị khoảng 25.600 triệu đồng. Muốn đầu tư phải vay dài hạn ở các ngân hàng thương mại với mức lãi suất khoảng 11%/ năm làm giảm lãi hơn 13 tỷ/ năm.

Trong hai phương án nêu trên nhận thấy Phương án 1 có nhiều ưu điểm hơn đem lại hiệu quả cho Công ty vì vậy đề nghị Quý cổ đông xem xét chọn Phương án 1.

9. Tờ trình về báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký công ty 2018 và kế hoạch thực hiện 2019 : Ông Trần Quốc Hùng, thành viên Hội đồng quản trị trình bày về báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký công ty 2018 và kế hoạch thực hiện 2019 như sau:

9.1. Báo cáo tình hình chi trả thù lao năm 2018 (từ tháng 6 đến tháng 12)

9.1.1. Chi trả cho Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch: 10.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

+ Phó Chủ tịch: 8.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng)

+ 03 thành viên: 6.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 108.000.000 đồng (Một trăm lẻ tám triệu đồng).

9.1.2. Chi trả cho Ban kiểm soát:

+ Trưởng ban chuyên trách: 25.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

+ 02 thành viên: 4.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng).

9.1.3 Chi trả cho Thư ký: 2.000.000 đồng/người/tháng. Tổng tiền đã chi trả là: 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Tổng số tiền đã chi trả là: 426 000 000 đồng (Bốn trăm hai mươi sáu triệu đồng)

Các lợi ích và giao dịch liên quan (theo Báo cáo tài chính kiểm toán): Không có

9.2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019

9.2.1. Chi trả cho Ban kiểm soát:

+ Chủ tịch: 10.000.000 đồng/người/tháng.

+ Phó Chủ tịch: 8.000.000 đồng/người/tháng.

+ Thành viên: 6.000.000 đồng/người/tháng.

9.2.2. Chi trả cho Ban kiểm soát:

+ Trưởng ban chuyên trách: 25.000.000 đồng/người/tháng.

+ 02 thành viên: 4.000.000 đồng/người/tháng.

9,2,3. Chi trả cho Thư ký: 2.000.000 đồng/người/tháng.

10. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2019: Ông Nguyễn Văn Dũng, Phó Tổng giám đốc trình bày về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2019.

Theo quy định đơn vị kiểm toán độc lập cho Công ty phải báo cáo giữa niên độ vì vậy theo đề nghị của Ban điều hành Công ty (BDH), căn cứ Tờ trình số 07/TT-BKS ngày 15/4/2019 của BKS Hội đồng quản trị đã họp và thống nhất ủy quyền cho BDH lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 giữa tháng 4/2019 Là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

AASC đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, nhiều năm kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ kiểm toán BCTC.

Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Lawaco yêu cầu.

11. Tờ trình về miễn nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên mới: Ông Phan Đình Tân, Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày cụ thể sau:

- Về bãi nhiệm thành viên BKS: ngày 17/5/2019 Công ty cổ phần cấp thoát nước Lâm Đồng (Công ty) có nhận được đơn xin từ chức thành viên Ban Kiểm soát công ty cổ phần cấp thoát nước Lâm Đồng (BKS) của bà Nguyễn Mai Thanh là thành viên BKS với lý do bận nhiệm vụ công tác khác Để đảm bảo việc miễn nhiệm thành viên BKS đúng quy định của pháp luật, HĐQT thống nhất kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với bà Nguyễn Mai Thanh.

- Bầu bổ sung thành viên BKS thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023: Để đảm bảo số lượng thành viên BKS theo Điều lệ công ty và bổ sung nhân sự BKS có chuyên môn về lĩnh vực Kế toán tài chính, HĐQT kính trình Đại hội cổ đông phương án bầu bổ sung thành viên BKS thay thế cho thành viên được Đại hội cổ đông chấp thuận miễn nhiệm theo quy định:

a. Danh sách ứng cử viên: 01 ứng viên do cổ đông công ty cổ phần Golden Stream là cổ đông đang sở hữu 9.000.000 (chín triệu) cổ phần đề cử.

b. Thông tin ứng cử viên:

- Họ và tên: TRẦN VĂN THUẬN

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 16/04/1987

- Quê quán: Phường Lê Mão, Thành phố Vinh, Nghệ An

- Trình độ chuyên môn: cử nhân kế toán doanh nghiệp – Học viện Tài chính, -

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh

- Chức vụ hiện nay: chuyên viên kiểm soát tài chính tại công ty CP quản lý đầu tư-quốc tế

- Quá trình công tác:

+ Từ 11/2009 – 10/2011: kế toán tổng hợp tại chi nhánh công ty CP ĐTPT Constrexim Số 16 tại Hà Nội

+ Từ 11/2011- 07/2014: chuyên viên kiểm soát nội bộ tại công ty CP tập đoàn Quang Minh

+ Từ 08/2014 – hiện nay: chuyên viên kiểm soát tài chính tại công ty CP quản lý đầu tư Quốc Tế.

12. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông trước khi tiến hành biểu quyết

Ông Bùi Hoàng Trường Vĩ – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo cập nhật kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 16 giờ 10 phút là 197 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội là 78.557.300 cổ phần, chiếm 99,67% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 99,67% vốn điều lệ.

13. Hướng dẫn cách thức sử dụng phiếu biểu quyết cho các cổ đông tham dự Đại hội

14. Trình Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết các nội dung sau:

14.1 Báo cáo về kết quả hoạt động của Công ty năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 theo Tờ trình số 01-2019/TTr - HĐQT

14.2 Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát

14.3 Thông qua Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2018 đến ngày 31/12/2018, Phân phối lợi nhuận kế toán sau thuế 2018 và Kế hoạch tài chính, dự kiến chia cổ tức năm 2019 theo Tờ trình số 02-2019/TTr - HĐQT

14.4. Thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2019 theo Tờ trình số 03-2019/TTr - HĐQT

14.5 Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019 theo Tờ trình số 04-2019/TTr - HĐQT

14.6 Thông qua việc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu của Phương án cổ phần hóa theo Tờ trình số 05-2019/TTr – HĐQT.

15. Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua Tờ trình bãi nhiệm thành viên BKS đối với bà Nguyễn Mai Thanh

+ Biểu quyết hợp lệ: 78.557.300 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Đồng ý	78.557.300	100
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

Kết quả: Đại hội đồng ý miễn nhiệm thành viên BKS đối với bà Nguyễn Mai Thanh

16. Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua Tờ trình bầu bổ sung thành viên mới

+ Biểu quyết hợp lệ: 78.557.300 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Đồng ý	78.557.300	100
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

Kết quả: Đại hội đồng ý bầu bổ sung 01 thành viên BKS thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023

17. Thông qua dự thảo Quy chế tham gia đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023

Ông Võ Quốc Trang trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Quy chế tham gia đề cử, ứng cử bổ sung vào Ban kiểm soát (tài liệu đính kèm). Trong đó, số lượng thành viên Ban kiểm soát cần bổ sung nhiệm kỳ 2018 – 2023 (thời gian còn lại) là 01 người.

+ Biểu quyết hợp lệ: 78.557.300 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Đồng ý	78.557.300	100
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

Kết quả: Đại hội đồng ý Thông qua dự thảo Quy chế tham gia đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng nhiệm kỳ 2018 – 2023 thời gian còn lại

18. Thông qua danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

Ông **Võ Quốc Trang** giới thiệu danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát (BKS) do các cổ đông đề cử, danh sách cụ thể:

STT	Số đăng ký sở hữu (theo danh sách tổng hợp phân bổ quyền bỏ phiếu) ngày 27/5/2019 của TTLKCK Việt Nam	Số lượng cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ so với vốn điều lệ (%)	Họ và tên người được đề cử
1	5801291906	9.000.000	11,42	Trần văn Thuận

+ Biểu quyết hợp lệ: 78.557.300 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Đồng ý	78.557.300	100
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

Kết quả: Đại hội đồng ý Thông qua danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên Ban kiểm soát

19. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát: Ông **Khúc Văn Thung**, Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu trình bày dự thảo Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát (*Quy chế đính kèm*) và Ông **Phan Đình Tân** điều khiển Đại hội thông qua “Thế lệ bầu cử thành viên BKS tại Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng”.

+ Biểu quyết hợp lệ: 78.557.300 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Đồng ý	78.557.300	100
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

Kết quả: Đại hội đồng ý Thông qua Thế lệ bầu cử thành viên BKS.

20. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông trước khi tiến hành bầu cử

Ông Bùi Hoàng Trường Vĩ - Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo cập nhật kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 16 giờ 28 phút là 201 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội là 78.550.400 cổ phần, chiếm 99,69% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 99,69% vốn Điều lệ.

21. Đại hội đồng cổ đông tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên BKS

22. Thảo luận và giải trình:

- Ông Huỳnh Văn Dũng (Giám đốc NMN Đà Lạt): Nhà máy nước Đan Kia 1 được đưa vào hoạt động từ năm 1984 đến nay nhiều hạng mục đã xuống cấp, công suất khai thác đã tới hạn, hệ thống lắng lọc đã hoạt động hết công suất vẫn không đáp ứng được nhu cầu sử dụng nước của Thành phố; Đường ống chuyển tải D600 từ Nhà máy về Bể Tùng Lâm cũng đã lão hóa, nguy cơ bể vỡ, xì chảy gây thất thoát nước là rất lớn vì vậy rất mong sớm triển khai công tác cải tạo, nâng cấp.

- Ông Võ Trung Hiếu: Tỷ lệ thất thoát giảm không nhiều nhưng thể hiện nỗ lực của CBCNV của Công ty, để giảm thất thoát và tăng cường công tác quản lý đề nghị ứng dụng công nghệ thông tin (GIS) vào công tác quản lý mạng lưới khách hàng... đề nghị Đại hội xem xét bổ sung nội dung trên vào Kế hoạch.

Về nguồn nước, sau khi nâng cấp, công suất Nhà máy nước Hồ Than Thở đạt 5.000m³ và Nhà máy nước Đa thiện đạt 3000m³ việc cấp nước cho thành phố đã có cải thiện một phần tuy nhiên vẫn còn khá nhiều khu vực cấp nước không an toàn, vì vậy đề nghị xem xét phát triển thêm nguồn bằng việc mua nước hoặc mua lại Nhà máy nước Tuyên Lâm để chủ động khai thác.

- Ông Đoàn Anh Tùng Đề nghị bổ sung vào Tờ trình số 05-2019/BC-HĐQT ngày 20/6/2019 nội dung: chọn một trong hai phương án nêu trên.

- Ông Phan Đình Tân: Xin phép Đại hội cho bổ sung vào tờ Trình số 05-2019/BC-HĐQT nội dung sau: “ Trong hai phương án nêu trên nhận thấy Phương án 1 có nhiều ưu điểm hơn đem lại hiệu quả cho Công ty vì vậy đề nghị xem xét chọn Phương án 1” để thuận tiện trong lựa chọn biểu quyết của cổ đông.

Ngoài ra còn một số ý kiến khác của cổ đông là người lao động đang làm việc tại Công ty nêu một số vấn đề liên quan đến công việc, Ban điều hành tiếp nhận và sẽ có trao đổi giải quyết trong các cuộc họp chuyên môn của Công ty.

- Ông Phan Đình Tân ghi nhận ý kiến đóng góp và sẽ tổ chức xem xét trong cuộc họp Hội đồng quản trị gần nhất.

23. Công bố kết quả biểu quyết thông qua các Tờ trình: Cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các Tờ trình bằng Phiếu biểu quyết với kết quả được Ông **Khúc Văn Thung** công bố như sau:

23.1. Tờ trình về Báo cáo tài chính từ 01/7/2018 đến 31/12/2018, Phân phối lợi nhuận kế toán sau thuế 2018 và Kế hoạch tài chính, dự kiến chia cổ tức năm 2019

+ Biểu quyết hợp lệ: 196 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 99,5 % tổng số phiếu biểu quyết.

+ Biểu quyết không hợp lệ: 01 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 0,5% tổng số phiếu biểu quyết.

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	69.037.923	87,88
Không tán thành	31.400	0,04
Không có ý kiến	9.483.577	12,07

Kết luận: bảo đảm tỷ lệ thông qua

23.2 Tờ trình về Kế hoạch SXKD 2019 và Kế hoạch đầu tư 2019:

+ Biểu quyết hợp lệ: 196 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 99,5 % tổng số phiếu biểu quyết.

+ Biểu quyết không hợp lệ: 01 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 0,5% tổng số phiếu biểu quyết.

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	69.055.023	87,9
Không tán thành	9.485.277	12,07
Không có ý kiến	12.600	0,02

Kết luận: bảo đảm tỷ lệ thông qua

23.3 Tờ trình về báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký công ty 2018 và kế hoạch thực hiện 2019.

+ Biểu quyết hợp lệ: 197 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết.

+ Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết.

+ Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	69.013.223	87,85
Không tán thành	31.400	0,04
Không có ý kiến	9.508.277	12,06

Kết luận: bảo đảm tỷ lệ thông qua

23.4 Tờ trình về sử dụng nguồn vốn để đầu tư:

- + Biểu quyết hợp lệ: 196 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 99,5 % tổng số phiếu biểu quyết.
- + Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 0,5% tổng số phiếu biểu quyết.
- + Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	46.943.676	59,76
Không tán thành	31.551.324	40,16
Không có ý kiến	57.900	0,07

Kết luận: bảo đảm tỷ lệ thông qua

23.5 Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2019:

- + Biểu quyết hợp lệ: 196 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 99,5 % tổng số phiếu biểu quyết.
- + Biểu quyết không hợp lệ: 01 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 0,5% tổng số phiếu biểu quyết.
- + Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	69.033.323	87,88
Không tán thành	36.800	0,05
Không có ý kiến	9.482.777	12,07

Kết luận: bảo đảm tỷ lệ thông qua

23.6 Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát

- + Biểu quyết hợp lệ: 196 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 95,5 % tổng số phiếu biểu quyết.
- + Biểu quyết không hợp lệ: 01 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 0,5% tổng số phiếu biểu quyết.
- + Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	69.035.623	87,88
Không tán thành	31.400	0,04
Không có ý kiến	9.485.877	12,07

24. Công bố kết quả bầu cử:

Ông **Khúc Văn Thung** công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát như sau:

- + Biểu quyết hợp lệ: 178 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 90,35 % tổng số phiếu biểu quyết.
- + Biểu quyết không hợp lệ: 19 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 0,96 % tổng số phiếu biểu quyết.
- + Kết quả biểu quyết:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu đạt được (phiếu)	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ%
1	Trần Văn Thuận	178	78.481.000	99,99

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng, thể lệ bầu cử và kết quả bầu cử Ông **Trần Văn Thuận** trúng cử là thành viên ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2013.

25. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2019:

Ông **Nguyễn Phi Hoàng** trình bày và Ông **Phan Đình Tân** điều khiển Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Biên bản này được lập lúc 17 giờ 25 ngày 20 tháng 6 năm 2019 được đọc và cổ đông biểu quyết thông qua với 201 phiếu hợp lệ đại diện cho 78.555.400 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,69%.

Đại hội đồng cổ đông kết thúc lúc 17 giờ 30 phút cùng ngày./.

TM. Thư ký đoàn

TM. Chủ tọa đoàn

CHỦ TỊCH



Nguyễn Phi Hoàng

Phan Đình Tân